

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 08-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thị Lợi

Ông Hoàng Mạnh Sắn

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Sầm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 27/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS, ngày 28/01/2021 đối bị cáo:

Tàng Văn B (tên gọi khác: Không). Sinh ngày: 18/01/1997 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tàng Văn D và bà Lương Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự; chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2020 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Dương Văn K, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Anh Tàng Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Lê Xuân T, sinh năm 1954. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 10 phút ngày 19/11/2020, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực khối 9, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện 01 nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 12D1 – 202.38 có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành dừng xe kiểm tra, nam thanh niên khai nhận họ tên: Tăng Văn B, sinh năm 1997, địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện trong tất chân bên phải của Tăng Văn B có 01 (một) gói nilon màu hồng đựng 01 (một) mảnh giấy lịch, bên trong chứa các chất bột màu trắng, nghi là ma túy Heroine. Tăng Văn B khai nhận: Số chất bột màu trắng bị Công an thu giữ là ma túy Heroine do Tăng Văn B mua để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng thu giữ. Tang vật thu giữ: 01 (một) mảnh nilon màu hồng bọc trong là 01 (một) mảnh giấy lịch màu xanh, bên trong mảnh giấy lịch đựng các cục chất bột màu trắng nghi là chất ma túy; 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 12D1 – 202.38 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL màu đen, có số IMEI 1: 359623090671864, IMEI 2: 359623090671872, đã qua sử dụng.

Tăng Văn B khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 19/11/2020, Tăng Văn B mượn xe mô tô, biển kiểm soát 12D1 – 202.38 của Tăng Văn T nói là để đi có việc. Sau đó, Tăng Văn B điều khiển xe mô tô ra khu vực hồ Phai Loạn, thành phố Lạng Sơn, gặp 01 người đàn ông tên M (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng, về để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi nhận gói ma túy từ M, Tăng Văn B giấu số ma túy trên vào trong tất bên phải rồi điều khiển xe mô tô về đến khu vực khối 9, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thì bị phát hiện, bắt giữ. Tăng Văn B khai đã bán ma túy 01 lần, 01 gói với giá 100.000 đồng cho Dương Văn K (sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn).

Bản Kết luận giám định số 07/KL-PC09 ngày 21/11/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các cục chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 1,088 gam.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS, ngày 25/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Tăng Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Tăng Văn B khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng đã nêu đúng, đầy đủ hành vi phạm tội. Ngày 19/11/2020 bị cáo đã ra khu vực Đảo hồ Phai Loạn, thành phố Lạng Sơn mua ma túy với 01 người đàn ông tên M đem về vừa để sử dụng, vừa để bán kiếm lời. Bị cáo đã bán cho Dương Văn K cùng quê bị cáo 01 lần, 01 gói giá 100.000 đồng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tăng Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tăng Văn B mức án tù 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù giam.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng đối với bị cáo do bị cáo không có việc làm, không có thu nhập đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo Tăng Văn B. Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu đen. Xác nhận cơ quan điều tra đã trả 01 (một) xe mô tô cho anh Tăng Văn T.

Về áp dụng biện pháp tư pháp: Truy thu đối với bị cáo Tăng Văn B số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo Tăng Văn B cũng không khiếu nại về quá trình tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Dương Văn K vắng mặt nhưng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt anh Dương Văn K theo khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/11/2020; phù hợp với bản Kết luận giám định số 07/KL- PC09 ngày 21/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tăng Văn B mua ma túy về bán 01 lần cho đối tượng Dương Văn K với mục đích kiếm lời. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Tăng Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo đã đủ tuổi trưởng thành, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy bị cáo đã phạm tội. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng về nhân thân.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện ma túy. Do vậy xác định bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[8] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng là người có nhân thân không tốt. Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân có ích. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên xét thấy cần giảm nhẹ phần nào hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung hình phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo Tăng Văn B không có việc làm, không có tiền để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo Tăng Văn B là vật Nhà nước cấm nên tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen thu giữ của bị cáo do bị cáo dùng để liên lạc vào việc mua ma túy nên tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước; xác nhận Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho anh Tăng Văn T 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12D1 – 202.38.

[11] Về áp dụng biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) của bị cáo Tăng Văn B do bán ma túy mà có.

[12] Bị cáo Tăng Văn B bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Đối với người đàn ông tên M bán ma túy cho bị cáo Tăng Văn B. Do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm rõ. Tòa án không có cơ sở xem xét.

[13] Đối với Dương Văn K là người mua ma túy của bị cáo Tăng Văn B Hiện nay Dương Văn K không có mặt tại địa phương, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[14] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tàng Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Tàng Văn B 03 (ba) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/11/2020.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tàng Văn B.

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín (cũ) ghi “TANG VẬT QUẢ TANG TÀNG VĂN B”, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy cũ đựng 1,013 gam Hêrôin (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen có số IMEI1: 359623090671864, IMEI2: 359623090671872 cũ, đã qua sử dụng của bị cáo Tàng Văn B;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/01/2021 giữa Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

- Truy thu số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) của bị cáo Tàng Văn B do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước;

4. Về án phí: Buộc bị cáo Tàng Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo và anh Tàng Văn T; vắng mặt anh Dương Văn K. Bị cáo Tàng Văn B, anh Tàng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Dương Văn K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (02 bản);
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người có QL, NV liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh**